

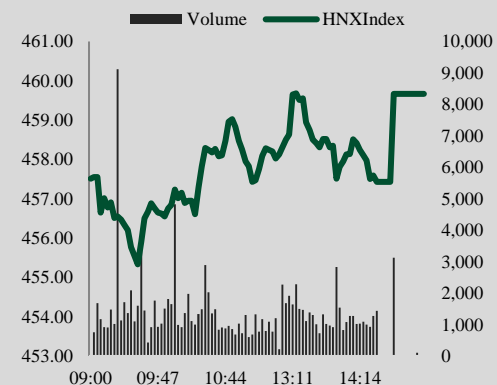
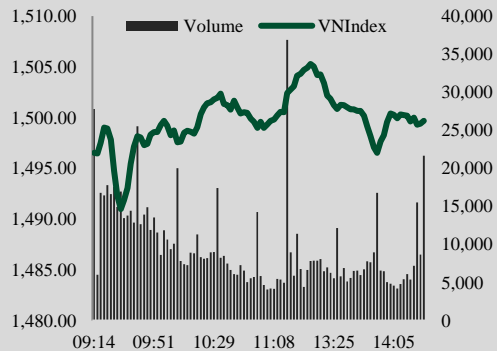
TIÊU ĐIỂM

Nổi tiếp đà tăng mạnh của phiên giao dịch liền trước, VN Index chính thức vượt qua mốc 1,500 điểm, trong bối cảnh hầu hết các cổ phiếu trong nhóm vốn hóa lớn đều tăng điểm tương đối mạnh

Thông kê thị trường	HSX	HNX
Index	1,500.81	459.67
Thay đổi	0.80%	0.90%
KLGD (tr.cổ phiếu)	971.86	123.24
GTGD (tỷ VND)	31,582.09	3,408.09

Số cổ phiếu tăng giá	266	130
Số cổ phiếu đứng giá	56	59
Số cổ phiếu giảm giá	189	120

Sản phẩm phái sinh	Chỉ số	Thay đổi
VN30F1M	1,566.60	4.50
VN30F2M	1,567.70	7.20
VN30F1Q	1,556.40	4.90
VN30F2Q	1,559.00	7.00



TIẾP TỤC ĐÀ TĂNG, VN INDEX LẠI THIẾT LẬP ĐỈNH MỚI VƯỢT 1.500

- **Nổi tiếp đà tăng mạnh của phiên giao dịch liền trước, VN Index chính thức vượt qua mốc 1,500 điểm, trong bối cảnh hầu hết các cổ phiếu trong nhóm vốn hóa lớn đều tăng điểm tương đối mạnh trong ngày hôm nay. Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức cao cả về giá trị và khối lượng giao dịch.**
- Thị trường Việt Nam giao dịch tích cực ngay từ đầu phiên khi lực cầu tăng nhanh đẩy giá nhiều mã bluechips như GVR, VCB, HPG... tăng trên 1.00%. Sau thời điểm 10h sáng, VN-Index tăng gần 1.00%, dễ dàng vượt ngưỡng 1,500 điểm. Sau khoảng 20 phút đầu phiên chiều giao dịch giằng co quanh mốc 1,500 điểm, áp lực chốt lời ngắn hạn quay trở lại, đã khiến VN – Index thu hẹp mức tăng khi kết phiên nhưng quan trọng là chỉ số vẫn giữ được trên mốc này. Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức cao với tổng giá trị giao dịch đạt khoảng 35,000 tỷ VND trên cả 3 sàn. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN Index tăng 11.94 điểm (+0.80%) lên mức 1,500.81, trong khi HNX – Index dừng tại mức 459.67(+0.90%).
- Nhìn chung, VN Index vẫn đang duy trì đà tăng tương đối tích cực sau khi thử thách thành công ngưỡng 1,450 điểm (tương ứng với đường trung bình động 20 ngày), chủ yếu là nhờ lực kéo của một số cổ phiếu “trụ” mà đáng chú ý là các cổ phiếu thuộc nhóm Ngân hàng. Mặc dù vậy, dưới góc nhìn kỹ thuật, một số chỉ báo động lượng đã đi vào vùng quá mua có thể kích hoạt nhịp điều chỉnh ngắn hạn trong một vài phiên tới.

Khuyến nghị

- Trong bối cảnh hiện tại, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư có thể tìm kiếm cơ hội “đầu tư lướt sóng” và giải ngân ở tỷ trọng vừa phải với trọng tâm giao dịch là nhóm ngành Ngân hàng và Bất động sản. Mặc dù vậy, nhà đầu tư nên chú ý quan sát thêm phản ứng của thị trường khi chỉ số chung kiểm định lại ngưỡng 1,500 trong những phiên tới để có thể kịp thời chốt lời và bảo vệ thành quả nếu thị trường bất ngờ xuất hiện nhịp điều chỉnh giảm với thanh khoản tăng đột biến.
- *Tham khảo thêm top 10 doanh nghiệp có lợi nhuận sau thuế tăng trưởng trong Q3.2021 so với cùng kỳ năm ngoái trong phần Thông kê thị trường của báo cáo này.*

Một số tin tức đáng chú ý

- **World Bank: Kiểu hối về Việt Nam năm nay có thể đạt 18,1 tỷ USD, đứng thứ 8 thế giới và thứ ba khu vực Đông Á – Thái Bình Dương.** Theo báo cáo mới đây do Ngân hàng Thế giới World Bank (WB) và Tổ chức hợp tác quốc tế về người di cư KNOMAD công bố, dự báo kiều hối về Việt Nam tăng mạnh, đạt mức 18,1 tỷ USD năm 2021, đứng thứ 8 thế giới. Theo đó, lượng kiều hối tăng trưởng tích cực bất chấp Covid-19 hỗ trợ cho sự phát triển kinh tế Việt Nam, nhất là giúp ổn định nguồn cung ngoại tệ.
- **Ngày càng nhiều quan chức Fed sẵn sàng tăng lãi suất ứng phó lạm phát.** Biên bản họp tháng 11 cho thấy các quan chức Fed lo ngại về lạm phát và sẵn sàng thắt chặt chính sách nếu giá cả tiếp tục tăng nóng. Các quan chức Fed sẵn sàng tăng lãi suất “sớm hơn so với kế hoạch hiện tại”. Họ cũng cảm thấy có đủ điều kiện để siết chương trình mua tài sản hàng tháng, một số quan chức còn muốn mạnh tay hơn.

Các danh mục cổ phiếu đầu tư tham khảo

- [Danh mục cổ phiếu đầu tư ngắn hạn](#)
- [Danh mục cổ phiếu đầu tư tăng trưởng dài hạn](#)
- [Danh mục cổ phiếu đầu tư theo cổ tức](#)

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐẦU TƯ NGẮN HẠN

MÃ	NGÀY KHUYẾN NGHỊ	TRẠNG THÁI	NGÀY MUA	VÙNG MUA KHUYẾN NGHỊ	GIÁ HIỆN TẠI	NGƯỠNG CẮT LỖ	NGƯỠNG CHÓT LỜI	ƯỚC TÍNH % LÃI/LỖ	GHI CHÚ
HPX	18/11/2021	Đang nắm giữ	19/11/2021	36.00 - 36.50	38.30	34.05	42.75	5.66%	Cổ phiếu nhận được sự chú ý của dòng tiền trong thời gian gần đây và duy trì nhịp tăng đi kèm thanh khoản cải thiện
VSC	18/11/2021	Đang nắm giữ	19/11/2021	44.00 - 44.50	45.70	41.60	52.20	3.28%	Cổ phiếu đã tạo xu hướng tăng từ nền giá 42.00 - 42.50, đi kèm thanh khoản lớn
TNH	18/11/2021	Đang nắm giữ Đã vượt giá mục tiêu trong phiên hôm nay (25/11/2021), nhà đầu tư chú ý chốt lời trong các phiên tới	19/11/2021	51.00 - 52.00	61.90	48.40	60.80	20.19%	Cổ phiếu có xu hướng tích lũy để chuẩn bị bước vào xu hướng tăng mới, đi kèm thanh khoản ổn định

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG DÀI HẠN

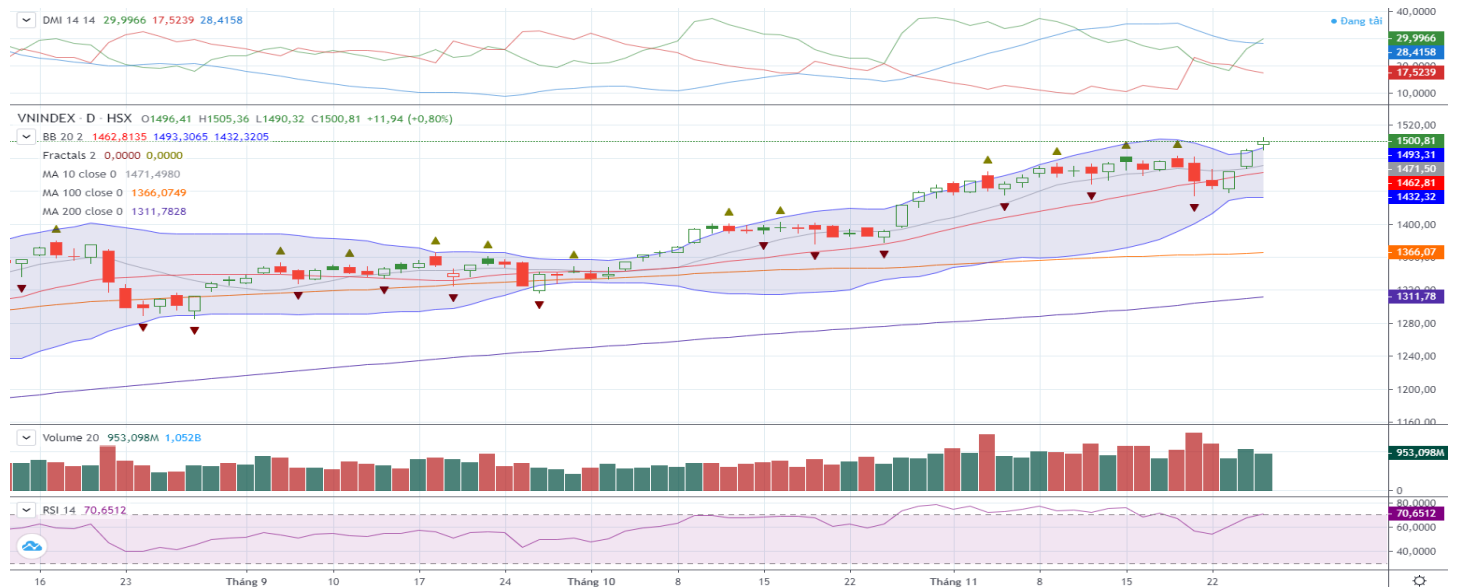
MÃ	GIÁ ĐIỀU CHỈNH (TẠI THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU KHUYẾN NGHỊ)	GIÁ MỤC TIÊU	GIÁ ĐỒNG CỬA HIỆN TẠI	% ƯỚC TÍNH LÃI/LỖ	ROA %	ROE %	EPS 2020 (nghìn VND)	P/E	P/B	Ghi chú
MSB	26.45	28.90	27.80	5.10%	2.19	21.21	1.41	10.31	1.99	Bổ sung ngày 23/11/2021
TCB	49.50	67.50	54.90	10.91%	3.69	22.05	3.52	11.06	2.20	
OCB	28.00	32.70	30.50	8.93%	3.02	24.95	2.69	9.22	2.05	Bổ sung ngày 23/11/2021
MSN	152.00	168.00	157.50	3.62%	2.06	11.37	1.05	77.55	8.64	Bổ sung ngày 08/11/2021
LHG	48.40	58.80	48.75	0.72%	12.73	25.25	3.66	7.27	1.70	
DGC	83.00	198.70	167.30	101.57%	21.01	28.09	4.99	23.05	5.79	Điều chỉnh tăng giá mục tiêu theo báo cáo cập nhật mới nhất
CSV	41.30	70.00	48.90	18.40%	13.05	16.44	3.64	12.68	2.02	Điều chỉnh tăng giá mục tiêu theo báo cáo cập nhật mới nhất
PC1	25.10	42.50	35.75	42.43%	4.94	16.46	2.24	12.75	1.82	
PGV	25.68	35.30	36.40	41.74%	2.40	13.03	1.59	22.90	2.80	Đã vượt Giá mục tiêu
TPB	33.85	46.70	49.20	45.35%	2.03	22.92	3.40	11.10	2.33	Đã vượt Giá mục tiêu
GEX	24.00	38.10	47.60	98.33%	2.83	12.10	1.33	27.55	3.17	Đã vượt Giá mục tiêu
GMD	43.60	50.10	51.00	16.97%	4.78	7.41	1.15	35.34	2.60	Đã vượt Giá mục tiêu
PET	20.80	32.00	30.35	45.91%	3.01	10.84	1.53	13.79	1.57	Đã vượt Giá mục tiêu
SZC	38.60	45.60	55.40	43.52%	6.03	21.17	1.68	21.56	3.96	Đã vượt Giá mục tiêu

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐẦU TƯ THEO CỔ TỨC

MÃ	GIÁ ĐÓNG CỬA PHIÊN HÔM NAY	TỈ LỆ CỔ TỨC TIỀN MẶT/MỆNH GIÁ NĂM 2020	TỈ LỆ CỔ TỨC TIỀN MẶT 2020 / GIÁ HIỆN TẠI	ROA %	ROE %	EPS 2020 (x1000 VND)	P/E	P/B	GHI CHÚ
DVP	61.00	25.00%	4.10%	18.90	20.76	5.94	9.21	1.86	
FOC	119.00	200.00%	16.81%	18.98	24.16	9.99	11.92	2.69	
GHC	35.10	27.00%	7.69%	7.85	18.68	3.56	9.86	2.05	
HLD	42.10	10.00%	2.38%	7.83	11.79	3.71	16.26	2.16	
LHG	48.75	15.00%	3.08%	12.73	25.25	3.66	7.27	1.70	*: Ước tính cho năm 2020
NCT	87.00	75.00%	8.62%	43.15	52.80	7.49	10.29	5.66	
NT2	22.40	25.00%	11.16%	9.10	14.47	2.10	10.86	1.57	
RAL	186.00	50.00%	2.69%	8.86	33.48	29.23	6.12	1.87	
PPC	22.95	20.00%	8.71%	11.51	13.31	3.15	10.09	1.51	
VEA	44.90	35.00%	7.80%	18.35	21.41	4.17	10.78	2.38	*: Ước tính cho năm 2020

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

VN Index



VN Index tăng điểm mạnh trong phiên hôm nay và vượt 1,500. Đường giá nằm trên dải Bollinger trên cho thấy xu hướng tăng trong trung và dài hạn có thể vẫn được duy trì. Chúng tôi cho rằng thị trường sẽ tiếp tục diễn biến đi lên trong tuần này. Ngưỡng kháng cự tại 1,505, ngưỡng hỗ trợ tại 1,440 – 1,450.

Cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

STT	MÃ KHUYẾN NGHỊ	GIÁ MUA	NHẬN ĐỊNH
1	NVL	108.60	Bứt phá khỏi vùng tích lũy với khối lượng lớn Dùng lỗ: 103.20 Chốt lời: 125.00



THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

TOP 5 CP LÀM TĂNG CHỈ SỐ

HOSE

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
VCB	107,100	2.19	2.210	1.47MLN
NVL	109,000	2.44	0.993	4.26MLN
VPB	38,000	1.88	0.804	32.49MLN
HPG	49,250	1.23	0.695	21.76MLN
GEX	47,600	6.97	0.627	12.36MLN

HNX

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
THD	244,500	1.54	1.703	553,400
SHS	55,500	4.32	1.246	12.01MLN
CEO	38,700	9.94	0.947	1.68MLN
L14	260,700	10.00	0.779	91,900
SDA	69,300	10.00	0.246	156,200

TOP 5 CP LÀM GIẢM CHỈ SỐ

HOSE

Mã	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
BID	45,350	-1.52	-0.729	2.69MLN
TCB	54,900	-1.08	-0.546	17.98MLN
HDB	32,500	-2.99	-0.520	8.65MLN
SAB	165,000	-1.79	-0.498	100,600
CTG	35,150	-0.71	-0.311	14.25MLN

HNX

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
IDC	82,500	-1.90	-0.631	3.49MLN
NVB	30,700	-2.23	-0.503	658,400
BAB	25,000	-1.19	-0.356	144,400
VC3	54,000	-4.93	-0.164	231,300
API	87,100	-3.44	-0.099	244,800

TOP 5 CP TĂNG GIÁ MẠNH NHẤT ĐI CÙNG KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

HOSE

Mã	Vốn hóa	Giá	KLGD	% thay đổi giá
HPX	11,649.66	38,300	1,829,800	6.98
TSC	2,495.25	16,900	11,859,800	6.96
DXG	16,986.73	28,500	24,114,600	6.94
ADS	1,387.63	36,450	1,127,600	6.89
TCH	14,880.26	24,050	32,436,200	6.89

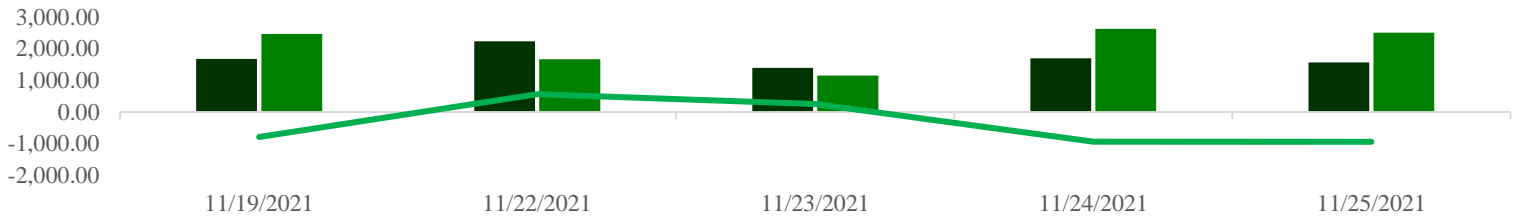
HNX

Mã	Vốn hóa	Giá	KLGD	% thay đổi giá
GKM	797.77	33,500	884,700	9.84
PDB	261.06	29,300	265,800	9.74
PVL	925.00	18,500	2,536,900	9.47
SD2	201.93	14,000	70,200	7.69
NAG	223.55	13,400	139,400	5.51

TOP 10 DOANH NGHIỆP CÓ LỢI NHUẬN SAU THUẾ TĂNG TRƯỞNG SO VỚI CÙNG KỲ

STT	Mã	Giá đóng cửa (x1000 VND)	KLGD (cổ phiếu)	LNST Q3.2020 (Tỷ VND)	LNST Q3.2021 (Tỷ VND)	% thay đổi LNST (yoy)
1	MST	18.00	436,200	0.45	16.29	3520.00%
2	DPG	90.50	895,000	2.72	71.21	2518.01%
3	TIS	14.30	229,700	0.41	9.98	2334.15%
4	PSH	21.85	874,500	7.55	150.28	1890.46%
5	PSI	20.90	803,700	1.75	16.90	865.71%
6	NLG	57.00	3,322,000	32.32	294.93	812.53%
7	TLH	20.40	1,755,500	12.75	105.50	727.45%
8	APG	26.90	3,426,000	5.68	44.87	689.96%
9	NKG	42.20	6,609,200	82.62	606.67	634.29%
10	ART	15.90	7,280,500	0.98	6.67	580.61%

Hoạt động khối ngoại trên HSX, HNX, UpCOM



TOP 5 CP MUA RÒNG CỦA NĐTNN

HOSE

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
STB	30,650	90.00	17.46	72.54
CTG	35,150	75.44	17.82	57.62
VCB	107,100	73.12	15.63	57.49
KBC	49,700	52.31	4.53	47.77
VHC	64,700	42.13	3.02	39.11

TOP 5 CP BÁN RÒNG CỦA NĐTNN

HOSE

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
VPB	38,000	-	345.59	345.59
HPG	49,250	26.99	221.85	194.86
MSN	157,500	4.31	148.73	144.42
TCH	24,050	8.39	120.21	111.82
VHM	83,900	72.81	164.98	92.17

HNX

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
SHS	55,500	8.34	0.36	7.98
BVS	44,700	1.53	0.15	1.39
VCS	124,000	2.00	0.82	1.18
TDN	15,800	1.11	-	1.11
NDN	23,900	0.86	0.06	0.80

HNX

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
THD	244,500	4.51	10.29	5.78
CEO	38,700	-	20.08	20.08
NVB	30,700	0.20	4.86	4.66
API	87,100	-	2.62	2.62
ART	15,900	0.01	1.16	1.16

UPCOM

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
QNS	56,300	20.28	-	20.28
NTC	196,000	9.80	-	9.80
CTR	84,800	8.32	0.02	8.30
IDP	140,000	2.66	-	2.66
VTP	79,200	2.12	0.27	1.86

UPCOM

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
LTG	37,900	0.00	3.03	3.03
TTN	27,200	-	2.17	2.17
BSR	22,000	0.36	1.31	0.95
MSR	29,200	0.03	0.46	0.43
ACV	84,500	0.55	0.97	0.42

ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trần Minh Hoàng

Trưởng phòng Phân tích & Nghiên cứu

tmhoang@vcbs.com.vn

Nguyễn Hoàng Minh

Chiến lược gia thị trường

nhminh@vcbs.com.vn

Mai Ngọc Kha

Trưởng bộ phận Phát triển khách hàng

mnkha@vcbs.com.vn

Hoàng Tùng Vũ

Chuyên viên phân tích thị trường

htvu@vcbs.com.vn



**Ra mắt
VCBS Mobile
Hoàn toàn mới
Ưu đãi ngập tràn**

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam



Trụ sở chính Hà Nội

Tầng 12&17, Tòa nhà Vietcombank, số 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 12, số 251 Nguyễn Văn Linh, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1 & 7, Tòa nhà Green Star số 70 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh



Hotline: 1900 98 9999



Website: www.vcbs.com.vn

